

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

(Issued with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN dated December 21, 2021 of the General Director of the Vietnam Exchange on the Regulations on Information Disclosure at the Vietnam Exchange)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN MIỀN NAM
THE SOUTHERN
FERTILIZER JOINT
STOCK COMPANY**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No: 125/CBTT-PBMN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2026
Ho Chi Minh City, January 28th, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

To:

- State Security Commission of Vietnam;
- Ho Chi Minh Stock Exchange.

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam/The Southern Fertilizer Joint Stock Company

- Mã chứng khoán/*Stock code*: SFG

- Địa chỉ/*Address*: 125B Cách mạng tháng Tám, Phường Bàn Cờ, Tp. Hồ Chí Minh/125B Cach Mang Thang Tam, Ban Co Ward, Ho Chi Minh City.

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 02838.325.889

Fax: 02838.322.807

- E-mail: congti@phanbonmiennam.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

SFG công bố “Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025”/SFG discloses “Report on Corporate Governance for the year 2025”.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/01/2026 tại đường dẫn <http://www.phanbonmiennam.com.vn> / *This information was disclosed on the Company's official website on January 28th, 2026 at the following link* <http://www.phanbonmiennam.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information disclosed above is true and accurate, and we take full legal responsibility for the content of the disclosed information in accordance with the law.*

Tài liệu đính kèm:

Attachments:

- BCQT năm 2025 (Report on Corporate Governance 2025).

**CÔNG TY CP PHÂN BÓN MIỀN NAM
THE SOUTHERN FERTILIZER J.S.C**

Người được ủy quyền CBTT

(Authorized Information Disclosure Officer)



**Nguyễn Hồng Trường
Nguyen Hong Truong**

Số: 30/BC-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM
NĂM 2025**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: 125B Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 02838 325.889 - Fax: 02838 322.807
- Vốn điều lệ: 478.973.330.000 đồng.
- Mã chứng khoán: **SFG**.
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các phòng chức năng Công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 18 tháng 4 năm 2025, tại hội trường của Nhà máy Phân bón Hiệp Phước, Lô B2, Khu B, Khu công nghiệp Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh. Đại hội đã thảo luận, biểu quyết và thống nhất thông qua các nội dung chính như sau:

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
01	12/NQ-ĐHĐCĐ	18/4/2025	Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua các báo cáo và tờ trình sau: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2024, mục tiêu phương hướng năm 2025. - Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Tờ trình kế hoạch Sản xuất Kinh doanh và dự kiến chia cổ tức năm 2025. - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025. - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. - Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024. - Tờ trình báo cáo việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025. - Bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030. - Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Nguyễn Văn Quý	Chủ tịch HĐQT	25/4/2018	
02	Ông Đỗ Văn Tuấn	Thành viên HĐQT điều hành	19/4/2024	
03	Ông Trịnh Quốc Hùng	Thành viên HĐQT điều hành	30/12/2021	
04	Ông Ngô Ngọc Quang	Thành viên HĐQT độc lập	30/12/2021	
05	Ông Hà Thái Sơn	Thành viên HĐQT không điều hành	29/4/2022	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên Hội đồng quản trị	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Văn Quý	14/14	100,0%	
02	Ông Đỗ Văn Tuấn	14/14	100,0%	
03	Ông Trịnh Quốc Hùng	14/14	100,0%	
04	Ông Ngô Ngọc Quang	6/14	42,8%	Do bận công tác
05	Ông Hà Thái Sơn	14/14	100,0%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hàng quý hoặc đột xuất Hội đồng quản trị thực hiện các cuộc họp để đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch kỳ trước và phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh kỳ tới; kịp thời thảo luận và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của toàn Công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh, Ban Tổng Giám đốc đều trình lên Hội đồng quản trị xem xét, quyết định. Hội đồng quản trị luôn thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, quy chế nội bộ và hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh. Cụ thể số nội dung chủ yếu sau:

- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đúng quy định của pháp luật vào ngày 18 tháng 4 năm 2025.
- Hoàn thành và công bố thông tin định kỳ và công bố thông tin bất thường đúng quy định.
- Kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý.
- Triển khai việc chốt danh sách để chi trả cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 5%/cổ phiếu (mỗi cổ phiếu được nhận 500 đồng).
- Kiểm tra, giám sát thực hiện công tác đầu tư theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, giám sát thực hiện Quy chế nội bộ trong hoạt động quản lý điều hành Công ty.
- Kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty không có các tiểu ban, chỉ có bộ phận Kiểm toán nội bộ, giúp Hội đồng quản trị kiểm tra tính hợp pháp của các quy chế nội bộ, báo cáo tài chính theo đúng quy định của pháp luật.

5. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/NQ-HĐQT	17/01/2025	Hội đồng quản trị họp thông qua: Kế hoạch sản xuất - kinh doanh Quý I/2025, thông qua BCTC Quý IV năm 2024. Chấp thuận chủ trương để Tổng Giám đốc Công ty triển khai ký hợp đồng giao dịch giữa Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam với các bên có liên quan theo Tờ trình số 75/TTr-PBMN ngày 15/01/2025. Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025 theo nội dung đề nghị tại Tờ trình số 64/TTr-PBMN. Việc điều chỉnh một số chỉ tiêu định mức tiêu hao Vật tư-Kỹ thuật cho sản phẩm NPK trên dây chuyền sản xuất đĩa quay, Suphosphat đơn dạng hạt, phân bón lá, bao bì. Quy chế hoạt động và quản lý điều hành Công ty theo nội dung Tờ trình số 67/TTr-PBMN Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 tổ chức vào ngày 18/4/2025. Báo cáo Quản trị Công ty năm 2024.	100%
02	02/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Quyết định về việc giao kế hoạch Sản xuất – Kinh doanh Quý I/2025.	
03	03/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động và quản lý điều hành Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	100%
04	04/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Quyết định phê duyệt kế hoạch đi công tác nước ngoài năm 2025 của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	100%
05	05/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025.	100%
06	06/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Quyết định về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu định mức tiêu hao vật tư - Kỹ thuật cho một số sản phẩm phục vụ sản xuất của Công ty.	100%

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
07	07/NQ-HĐQT	26/02/2025	Hội đồng quản trị họp và thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là ngày 17/3/2025.	100%
08	08/NQ-HĐQT	26/02/2025	Hội đồng quản trị họp và thông qua việc điều chỉnh ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 từ ngày 17/3/2025 thành ngày 21/3/2025.	100%
09	09/NQ-HĐQT	12/3/2025	Đồng ý quỹ tiền lương được sử dụng để chi cho Người lao động và Người quản lý năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 361/TTr-PBMN. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024.	100%
10	10/NQ-HĐQT	17/4/2025	Thông qua Kế hoạch Sản xuất – Kinh doanh Quý II/2025. Thông qua Báo cáo tài chính Quý I năm 2025.	100%
11	11/QĐ-HĐQT	17/4/2025	Giao kế hoạch sản xuất - Kinh doanh Quý II/2025.	
12	12/NQ-ĐHĐCĐ	18/4/2025	Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua các báo cáo và tờ trình sau: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2024, mục tiêu phương hướng năm 2025. - Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025. - Tờ trình kế hoạch Sản xuất Kinh doanh và dự kiến chia cổ tức năm 2025.	

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025. - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. - Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024. - Tờ trình báo cáo việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025. - Bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030. - Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030.	
13	13/NQ-HĐQT	09/5/2025	- Thông qua việc phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030 - Thông qua việc bổ nhiệm có thời hạn 05 năm ông Đoàn Tấn Sang, Trợ lý Tổng Giám đốc giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.	100%
14	14/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030.	
15	15/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Quyết định bổ nhiệm có thời hạn 05 năm ông Đoàn Tấn Sang giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.	
16	16/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Quyết định về việc phê duyệt bổ sung dự án chuẩn bị đầu tư và chuyển bước đầu tư dự án năm 2025.	

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
17	17/NQ-HĐQT	03/6/2025	- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2024 cho Cổ đông Công ty theo nội dung Tờ trình số 857/TTr-PBMN. - Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 và cả năm 2025 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 833/TTr-PBMN. - Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Cường Thư ký Công ty là Người Phụ trách quản trị Công ty. - Thông qua Quy chế thi đua khen thưởng Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam. - Chấp thuận đơn từ nhiệm chức vụ Trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ Công ty của bà Nguyễn Thị Thủy.	100%
18	18/QĐ-HĐQT	03/6/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Cường giữ chức vụ Người Phụ trách quản trị Công ty.	
19	19/NQ-HĐQT	25/6/2025	- Thông qua Quy chế Công bố thông tin Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	100%
20	20/QĐ-HĐQT	25/6/2025	- Quyết định ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	
21	21/NQ-HĐQT	25/7/2025	Thông qua Kế hoạch Sản xuất – Kinh doanh Quý III/2025. Thông qua Báo cáo tài chính Quý II năm 2025. Chấp thuận chuyển bước kế hoạch đầu tư 02 dự án tại nội dung Tờ trình số 1131/TTr-PBMN ngày 09/7/2025.	100%
22	22/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Giao kế hoạch sản xuất - Kinh doanh Quý III/2025.	

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
23	23/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Đưa ra ngoài quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026 Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	
24	24/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Phê duyệt danh sách bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026 Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	
25	25/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Đưa ra ngoài quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2026-2031 Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	
26	26/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Phê duyệt danh sách bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2026-2031 Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	
27	27/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Phê duyệt chuyển bước đầu tư 02 dự án năm 2025.	
28	28/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu định mức tiêu hao vật tư – kỹ thuật cho một số sản phẩm phục vụ sản xuất của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	
29	29/NQ-HĐQT	07/8/2025	Thông qua Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2025.	100%
30	30/NQ-HĐQT	07/8/2025	Chấp thuận chuyển bước đầu tư dự án “Hệ thống nghiền và sàng Supe Lân tại Nhà máy Supe Phốt phát Long Thành tại nội dung Tờ trình số 1337/TTr-PBMN.	100%
31	31/QĐ-HĐQT	26/8/2025	Phê duyệt chuyển bước đầu tư dự án “Hệ thống nghiền và sàng Supe Lân tại Nhà máy Supe Phốt phát Long Thành.	

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
32	32/QĐ-HĐQT	02/10/2025	Cử ông Nguyễn Chí Huệ tham gia bộ quản lý, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Hóa chất Chất hóa dẻo VINA	
33	33/NQ-HĐQT	22/10/2025	Thông qua Kế hoạch Sản xuất – Kinh doanh Quý IV/2025. Thông qua Báo cáo tài chính Quý III năm 2025.	100%
34	34/QĐ-HĐQT	22/10/2025	Giao kế hoạch sản xuất - Kinh doanh Quý IV/2025.	
35	35/NQ-HĐQT	25/11/2025	Triển khai quy trình bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	100%
36	36/NQ-HĐQT	25/11/2025	Chấp thuận chủ trương đề Tổng Giám đốc Công ty triển khai ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam và Người có liên quan theo nội dung đề nghị tại Tờ trình số 1904/TTr-PBMN của Tổng Giám đốc. Các hợp đồng, giao dịch phải đảm bảo các nguyên tắc: + Các hợp đồng giao dịch ký kết với mỗi đối tượng Người liên quan phải nhỏ hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong Báo cáo tài chính riêng của Công ty 09 tháng đầu năm 2025 hoặc Báo cáo tài chính riêng Công ty gần nhất. + Các hợp đồng, giao dịch trên phải đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam, tuân thủ Quy định Pháp luật hiện hành, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.	100%

Stt	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
37	37/QĐ-HĐQT	25/11/2025	Về việc cử cán bộ đi nước ngoài	
38	38/NQ-HĐQT	09/12/2025	Thông qua việc điều chỉnh hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương năm 2026 tại nội dung Tờ trình số 1898/TTr-PBMN của Tổng Giám đốc Công ty. Chấp thuận việc chuyển bước đầu tư tại nội dung Tờ trình số 1966/TTr-PBMN ngày 03/12/2025 của Tổng Giám đốc Công ty.	100%
39	39/QĐ-HĐQT	09/12/2025	Phê duyệt chuyển bước đầu tư 02 dự án Máy thổi túi PE và Máy in bao tại Nhà máy sản xuất Bao Bì.	
40	40/QĐ-HĐQT	09/12/2025	Ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương năm 2026 Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.	
41	41/NQ-HĐQT	30/12/2025	Thông qua việc áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư số 99/2025/TT-BTC ngày 27/10/2025 của Bộ Tài chính tại Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam kể từ ngày 01/01/2026.	100%
42	42/QĐ-HĐQT	30/12/2025	Phê duyệt kế hoạch đi công tác nước ngoài năm 2026.	

III. Ban Kiểm soát

I. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Ông Võ Anh Tuấn	Trưởng ban	28/4/2023	Cử nhân ngành tài chính tín dụng
02	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên	09/5/2015	Cử nhân kinh tế - ngành Kế toán

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
03	Ông Trần Châu Minh	Thành viên	28/4/2023	Kỹ sư điện, cử nhân KT-QTKD

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Ông Võ Anh Tuấn	4/4	100%	100%	
02	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	4/4	100%	100%	
03	Ông Trần Châu Minh	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- Ban Kiểm Soát được mời và tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị; được mời tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng của Công ty, qua đó kịp thời nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, công tác quản lý điều hành để ra các đánh giá, nhận xét và kiến nghị phù hợp với hoạt động của Công ty.

- Tham gia và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đối với các nội dung thuộc thẩm quyền.

- Kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc các giải pháp liên quan đến công tác quản lý, điều hành Công ty.

- Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Kiểm tra việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2025.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính – kế toán; kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập, sử dụng, luân chuyển và lưu trữ chứng từ kế toán theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, thẩm định các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty; thực hiện công tác kiểm soát định kỳ theo quy định.

- Thẩm định Báo cáo quản trị Công ty 6 tháng và cả năm 2025.

- Kiểm tra việc công bố thông tin theo quy định đối với công ty niêm yết.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm Soát luôn nhận được sự phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban chức năng trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh theo yêu cầu phục vụ công tác giám sát của Ban Kiểm soát.

Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đều được gửi đầy đủ đến Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc

5. Hoạt động khác:

- Phân công các thành viên Ban Kiểm soát tham gia kiểm soát các hoạt động của Công ty, thực hiện chức trách của Ban Kiểm soát theo quy định.

IV. Ban Điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
01	Ông Đỗ Văn Tuấn Tổng Giám đốc	12/07/1978	Cử nhân Tin học kinh tế, Kế toán Kiểm toán	04/09/2024
02	Ông Vũ Minh Tuấn Phó Tổng Giám đốc	08/11/1970	Kỹ sư Hóa	05/02/2021
03	Ông Trịnh Quốc Hùng Phó Tổng Giám đốc	07/01/1974	Cử nhân khoa học ngành QTKD	01/08/2023
04	Ông Đoàn Tấn Sang Phó Tổng Giám đốc	04/04/1978	Thạc sỹ ngành Quản trị kinh doanh	09/5/2025

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hương	24/10/1979	Cử nhân kinh tế ngành Kế toán	06/02/2024

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Người phụ trách, Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: Công ty Cổ phần

Phân bón Miền Nam đã cử các cán bộ quản lý tham gia tập huấn về công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, công bố thông tin do Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

Trong năm 2025 Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam cử ông Hà Thái Sơn – Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty tham gia “KHÓA HỌC QUẢN TRỊ CÔNG TY” tại Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: Phụ lục 01 đính kèm báo cáo
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 02 đính kèm báo cáo.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 03 đính kèm báo cáo.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Phụ lục 04 đính kèm báo cáo.

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không phát sinh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quý

**THE SOUTHERN
FERTILIZER JOINT
STOCK COMPANY**

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

No.: 30/BC-HĐQT

Ho Chi Minh City, January 28th, 2026

**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
THE SOUTHERN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY
FOR THE YEAR 2025**

To:

- State Securities Commission of Vietnam;
- Ho Chi Minh Stock Exchange.

- Name of the listed company: **THE SOUTHERN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY**

- Head office address: 125B Cach Mang Thang Tam, Ban Co Ward, Ho Chi Minh City.

- Telephone: 02838 325.889 - Fax: 02838 322.807

- Charter capital: 478.973.330.000 VND.

- Stock code: **SFG**.

- Company governance model: General meeting of shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, functional departments and affiliated units.

- Regarding the implementation of internal audit function: Implemented

I. Activities of the General Meeting of Shareholder

The Southern Fertilizer Joint Stock Company held the Annual General Meeting of Shareholders on April 18, 2025, at the conference hall of the Hiep Phuoc Fertilizer Plant, Lot B2, Zone B, Hiep Phuoc Industrial Park, Hiep Phuoc Commune, Ho Chi Minh City. The Meeting discussed, voted on, and unanimously approved the following key matters:

No.	Resolution / Decision No.	Date	Contents
01	12/NQ-ĐHĐCĐ	18/4/2025	The Annual General Meeting of Shareholders in 2025 approved the following reports and proposals:

No.	Resolution / Decision No.	Date	Contents
			- The Report of the Board of Directors on the Company's corporate governance activities in 2024 and orientations for 2025. - The Report of the Executive Board on the business performance results in 2024 and business plans and tasks for 2025. - The Proposal on the 2025 business and production plan and the expected dividend distribution. - The Report of the Board of Supervisors on its activities in 2024 and tasks for 2025. - Authorization granted by the General Meeting of Shareholders to the Board of Directors to select the audit firm for the Company's 2025 financial statements. - The audited financial statements for the year 2024. - The proposal on the profit distribution and dividend distribution plan for 2024. - The proposal on the report on remuneration paid to the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2024, and the remuneration plan for the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2025. - Election of members of the Board of Directors for the 2025–2030 term. - Election of members of the Board of Supervisors for the 2025–2030 term.

II. Board of Directors (BOD)

1. Information on members of the Board of Directors:

No.	Members of BOD	Position	Date of starting/ceasing to be a BOD/Independent BOD member	
			Date of appointment	Date of dismissal
01	Mr. Nguyen Van Quy	Chairman of the BOD	25/4/2018	

No.	Members of BOD	Position	Date of starting/ceasing to be a BOD/Independent BOD member	
			Date of appointment	Date of dismissal
02	Mr. Do Van Tuan	Executive Member of the BOD	19/4/2024	
03	Mr. Trinh Quoc Hung	Executive Member of the BOD	30/12/2021	
04	Mr. Ngo Ngoc Quang	Independent Member of the BOD	30/12/2021	
05	Mr. Ha Thai Son	Non-executive Member of the BOD	29/4/2022	

2. Meetings of the Board of Directors:

No.	Member of the Board of Directors	Number of BOD meetings attended	Attendance rate	Reason for non-attendance
01	Mr. Nguyen Van Quy	14/14	100,0%	
02	Mr. Do Van Tuan	14/14	100,0%	
03	Mr. Trinh Quoc Hung	14/14	100,0%	
04	Mr. Ngo Ngoc Quang	6/14	42,8%	Due to business trips
05	Mr. Ha Thai Son	14/14	100,0%	

3. Supervisory activities of the Board of Directors over the Board of General Directors:

On a quarterly basis or on an ad hoc basis, the Board of Directors held meetings to review and approve quarterly business and production plans, promptly discuss and provide directions to the Board of General Directors to implement business and production targets of the Company. All matters falling under the authority of the Board of Directors arising in the course of business and production activities were submitted by the Board of General Directors to the Board of Directors for consideration and decision. The Board of Directors continuously conducted supervision over the operations of the Board of General Directors to ensure compliance with laws and internal regulations, as well as effectiveness in business and production activities. The key supervisory activities included:

- Organizing the Annual General Meeting of Shareholders in 2025 in accordance with legal regulations on April 18, 2025.

- Completing and disclosing periodic information and extraordinary information in compliance with regulations.

- Monitoring and supervising the implementation of quarterly business and production plans.

- Implementation of the closing of the shareholder list for the payment of dividends for 2024 at the rate of 5% per share (each share receiving VND 500).

- Inspection and supervision of investment activities in accordance with the Resolutions of the Board of Directors.

- Inspection and supervision of the implementation of internal regulations in the Company's management and executive operations.

- Inspection and supervision of environmental protection activities.

4. Activities of committees under the Board of Directors: The Company's Board of Directors does not establish any committees. The Company only has an Internal Audit Division, which assists the Board of Directors in reviewing the legality and compliance of internal regulations and financial statements in accordance with the provisions of law.

5. Resolutions and Decisions of the Board of Directors:

No.	Resolution / Decision No.	Date	Contents	Approval rate
01	01/NQ-HĐQT	17/01/2025	The Board of Directors convened and approved: The business and production plan for Quarter I /2025, and the financial statements for Quarter IV/2024. The approval in principle for the General Director to proceed with negotiating and executing contracts and transactions between The Southern Fertilizer Joint Stock Company and related parties in accordance with Proposal No. 75/TTr-PBMN dated January 15, 2025. The approval of the 2025 construction investment plan as proposed in Proposal No. 64/TTr-PBMN. The adjustment of certain technical material consumption	100%

No.	Resolution / Decision No.	Date	Contents	Approval rate
			norms for NPK products on the rotary kiln production line, including superphosphate (single), granular NPK fertilizer, bulk fertilizer, and packaging materials. The regulations on the Company's operation and management in accordance with the contents of Proposal No. 67/TTr-PBMN. The plan to organize the Annual General Meeting of Shareholders in 2025, scheduled to be held on April 18, 2025. The Corporate Governance Report for the year 2024.	
02	02/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Decision on assigning the Quarter I/2025 business and production plan.	
03	03/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Decision on promulgating the Regulations on operation and Executive Board of The Southern Fertilizer Joint Stock Company.	100%
04	04/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Decision on approving the overseas business trip plan for 2025 of The Southern Fertilizer Joint Stock Company.	100%
05	05/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Decision on approving the 2025 construction investment plan.	100%
06	06/QĐ-HĐQT	17/01/2025	Decision on adjusting and supplementing technical material consumption norms for certain products serving the Company's production activities.	100%
07	07/NQ-HĐQT	26/02/2025	The Board of Directors convened and approved the record date to determine shareholders' eligibility to attend the 2025 Annual General Meeting of Shareholders as March 17, 2025.	100%
08	08/NQ-HĐQT	26/02/2025	The Board of Directors convened and approved the adjustment of the record date to determine	100%

No.	Resolution / Decision No.	Date	Contents	Approval rate
			shareholders' eligibility to attend the 2025 Annual General Meeting of Shareholders from March 17, 2025 to March 21, 2025.	
09	09/NQ-HĐQT	12/3/2025	Approval of the use of the salary fund to pay employees and management staff for 2024 in accordance with Proposal No. 361/TTr-PBMN; and approval of the financial statements for 2024.	100%
10	10/NQ-HĐQT	17/4/2025	Approval of the Quarter II/2025 business and production plan. Approval of the financial statements for Quarter I/2025.	100%
11	11/QĐ-HĐQT	17/4/2025	Decision on assigning the Quarter II/2025 business and production plan.	
12	12/NQ-ĐHĐCĐ	18/4/2025	The 2025 Annual General Meeting of Shareholders approved the following reports and proposals: - Report of the Board of Directors on corporate governance activities in 2024 and orientations for 2025. - Report of the Executive Board on business and production results in 2024 and orientations and tasks for 2025. - Proposal on the business and production plan and the expected dividend distribution for 2025. - The Report on the activities of the Board of Supervisors in 2024 and tasks for 2025. - The General Meeting of Shareholders authorized the Board of Directors to select the audit firm	

No.	Resolution / Decision No.	Date	Contents	Approval rate
			for the Company's financial statements for 2025. - The audited financial statements for the year 2024. - The proposal on the profit distribution plan and dividend distribution for 2024. - The proposal on the remuneration payment report for the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2024, and the remuneration plan for the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2025. - Election of members of the Board of Directors for the 2025–2030 term. - Election of members of the Board of Supervisors for the 2025–2030 term.	
13	13/NQ-HĐQT	09/5/2025	- Approval of the assignment of duties to members of the Board of Directors for the 2025–2030 term - Approval of the reappointment for a five (05) - year term of Mr. Doan Tan Sang, Assistant to the General Director, to concurrently hold the position of Deputy General Director of the Company.	100%
14	14/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Decision on assigning duties to members of the Board of Directors of the Company for the 2025 - 2030 term.	
15	15/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Decision on the reappointment for a five (05) - year term of Mr. Doan Tan Sang to the position of Deputy General Director of the Company.	

No.	Resolution / Decision No.	Date	Contents	Approval rate
16	16/QĐ-HĐQT	09/5/2025	Decision on approving the supplementation of the investment preparation project and the transition to the investment implementation phase of the project in 2025.	
17	17/NQ-HĐQT	03/6/2025	- Approval of the payment of dividends for 2024 to the Company's shareholders in accordance with Proposal No. 857/TTr-PBMN. - Approval of the selection of AASC Auditing Company Limited as the audit firm for the Company's financial statements for the first six months of 2025 and for the full year 2025, in accordance with Proposal No. 833/TTr-PBMN. - Approval of the appointment of Mr. Nguyen Viet Cuong, Company Secretary, as the Person in charge of Corporate Governance of the Company. - Approval of the promulgation of the emulation and reward regulations of The Southern Fertilizer Joint Stock Company. - Acceptance of the resignation of Ms. Nguyen Thi Thuy from the position of Head of the Internal Audit Division of the Company.	100%
18	18/QĐ-HĐQT	03/6/2025	Decision on appointing Mr. Nguyen Viet Cuong to hold the position of Person in charge of Corporate Governance of the Company.	
19	19/NQ-HĐQT	25/6/2025	- Approval of the Information Disclosure Regulations of The Southern Fertilizer Joint Stock	100%

No.	Resolution / Decision No.	Date	Contents	Approval rate
			Company.	
20	20/QĐ-HĐQT	25/6/2025	- Decision on promulgating the Information Disclosure Regulations of The Southern Fertilizer Joint Stock Company.	
21	21/NQ-HĐQT	25/7/2025	Approval of the Quarter III/2025 business and production plan. Approval of the financial statements for Quarter II/2025. Approval in principle of transitioning two (02) investment projects to the planning stage in accordance with Proposal No. 1131/TTr-PBMN dated July 9, 2025.	100%
22	22/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Decision on assigning the Quarter III/2025 business and production plan.	
23	23/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Decision on issuing the leadership and management personnel planning for the 2021–2026 period of The Southern Fertilizer Joint Stock Company.	
24	24/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Decision on approving the supplementary list to the leadership and management personnel planning for the 2021–2026 period of The Southern Fertilizer Joint Stock Company.	
25	25/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Decision on removing certain leadership and management personnel from the planning for the 2026–2031 period of The Southern Fertilizer Joint Stock Company.	

No.	Resolution / Decision No.	Date	Contents	Approval rate
26	26/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Decision on approving the supplementary list to the leadership and management personnel planning for the 2026–2031 period of The Southern Fertilizer Joint Stock Company..	
27	27/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Decision on approving the transition to the investment implementation phase for two (02) projects in 2025.	
28	28/QĐ-HĐQT	25/7/2025	Decision on adjusting and supplementing technical material consumption norms for certain products serving the production activities of The Southern Fertilizer Joint Stock Company.	
29	29/NQ-HĐQT	07/8/2025	Approval of the interim financial statements for the year 2025.	100%
30	30/NQ-HĐQT	07/8/2025	Approval in principle of transitioning the investment project “Grinding and Mixing System for Single Superphosphate at Long Thanh Superphosphate Plant” to the next investment stage, in accordance with Proposal No. 1337/TTr-PBMN.	100%
31	31/QĐ-HĐQT	26/8/2025	Decision on approving the transition to the investment implementation phase of the project “Grinding and Mixing System for Single Superphosphate at Long Thanh Superphosphate Plant.”	
32	32/QĐ-HĐQT	02/10/2025	Seconding Mr. Nguyen Chi Hue to participate in the management team and concurrently hold the position of Deputy General Director	

No.	Resolution / Decision No.	Date	Contents	Approval rate
			of VINA Plasticizers Chemical Company Limited.	
33	33/NQ-HĐQT	22/10/2025	Approval of the Quarter IV/2025 business and production plan. Approval of the financial statements for Quarter III/2025.	100%
34	34/QĐ-HĐQT	22/10/2025	Decision on assigning the Quarter IV/2025 business and production plan	
35	35/NQ-HĐQT	25/11/2025	Approval of the implementation of the reappointment process for the position of Deputy General Director of The Southern Fertilizer Joint Stock Company.	100%
36	36/NQ-HĐQT	25/11/2025	Approval in principle for the General Director of the Company to proceed with negotiating and executing contracts and transactions between The Southern Fertilizer Joint Stock Company and related persons, in accordance with the contents proposed in Proposal No. 1904/TTr-PBMN of the General Director. Such contracts and transactions must ensure the following principles: + The value of contracts and transactions entered into with each related person shall be less than 10% of the total asset value of the enterprise as stated in the Company's separate financial statements for the first nine (09) months of 2025 or the most recent separate financial statements of the Company.	100%

No.	Resolution / Decision No.	Date	Contents	Approval rate
			+ Such contracts and transactions must ensure the maximum interests of The Southern Fertilizer Joint Stock Company and comply with prevailing laws and regulations, the Company's Charter, and internal regulations.	
37	37/QĐ-HĐQT	25/11/2025	Decision on assigning an officer to travel abroad.	
38	38/NQ-HĐQT	09/12/2025	Approval of the adjustment of the salary scale, payroll and salary allowances for 2026, in accordance with Proposal No. 1898/TTr-PBMN of the General Director. Approval in principle of transitioning to the investment implementation phase, in accordance with Proposal No. 1966/TTr-PBMN dated December 3, 2025 of the General Director.	100%
39	39/QĐ-HĐQT	09/12/2025	Decision on approving the transition to the investment implementation phase for two (02) projects: the PE bag blowing machine and the packaging printing machine at the Packaging Manufacturing Plant.	
40	40/QĐ-HĐQT	09/12/2025	Decision on promulgating the salary scale, payroll and salary allowances for 2026 of The Southern Fertilizer Joint Stock Company.	
41	41/NQ-HĐQT	30/12/2025	Approval of the application of the enterprise accounting regime in accordance with Circular No.	100%

No.	Resolution / Decision No.	Date	Contents	Approval rate
			99/2025/TT-BTC dated October 27, 2025 of the Ministry of Finance, applicable to The Southern Fertilizer Joint Stock Company from January 1, 2026.	
42	42/QĐ-HĐQT	30/12/2025	Approval of the overseas business trip plan for 2026.	

III. Board of Supervisors

1. Information on members of the Board of Supervisors:

No.	Member of the Board of Supervisors	Position	Date of appointment as a BOS member	Professional qualifications
01	Mr. Vo Anh Tuan	Head of the Board of Supervisors	28/4/2023	Bachelor's degree in Finance and Credit
02	Ms. Nguyen Thi Thuy Duong	Member	09/5/2015	Bachelor's degree in Economics – Accounting
03	Mr. Tran Chau Minh	Member	28/4/2023	Electrical Engineer, Bachelor's degree in Accounting – Business Administration

2. Meetings of the Board of Supervisors:

No.	Member of the Board of Supervisors	Number of meetings attended	Attendance rate	Voting rate	Reason for non-attendance
01	Mr. Vo Anh Tuan	4/4	100%	100%	
02	Ms. Nguyen Thi Thuy Duong	4/4	100%	100%	
03	Mr. Tran Chau Minh	4/4	100%	100%	

3. Supervisory activities of the Board of Supervisors over the Board of Directors, the Board of General Directors and shareholders:

- The Board of Supervisors was invited to and fully participated in meetings of the Board of Directors, and was also invited to attend the Company's monthly management meetings. Through such participation, the Board of Supervisors timely monitored the business and production situation and management and executive activities, and provided appropriate assessments, comments and opinions on the Company's operations.

- Participating in and providing opinions at meetings of the Board of Directors on matters falling under its authority.

- Making recommendations to the Board of Directors and the Board of General Directors on solutions related to the Company's management and executive activities.

- Supervising the Board of Directors' implementation of the Resolutions of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

- Reviewing the issuance and organization of the implementation of Resolutions and Decisions of the Board of Directors and the Board of General Directors in the Company's management and executive activities.

- Supervising the implementation of the business and production plan and the investment plan for 2025.

- Reviewing compliance with regulations on financial and accounting management; examining the accuracy, truthfulness and legality in the preparation, use, circulation and retention of accounting records and documents in accordance with applicable laws.

- Reviewing and appraising the Company's periodic financial statements; performing periodic supervisory activities in accordance with regulations.

- Appraising the Company's Corporate Governance Report for the first six months and the full year of 2025.

- Reviewing the Company's information disclosure in compliance with regulations applicable to listed companies.

4. Coordination between the Board of Supervisors and the Board of Directors, the Board of General Directors and other management personnel:

- The Board of Supervisors consistently received close coordination and favorable conditions from the Board of Directors, the Board of General Directors, and functional departments throughout the performance of its duties and responsibilities in accordance with laws and the Company's Charter.

- The Board of Directors and the Board of General Directors provided adequate and timely information, records and documents relating to management, executive and business operations as requested to support the supervisory activities of the Board of

Supervisors.

Reports on supervisory and inspection activities of the Board of Supervisors were fully and promptly submitted to the Board of Directors and the Board of General Directors.

5. Other activities:

- Assigning members of the Board of Supervisors to participate in supervising the Company's activities, and performing the duties and responsibilities of the Board of Supervisors in accordance with regulations.

IV. Executive Board

No.	Member of Executive Board	Date of birth	Professional qualifications	Date of appointment
01	Mr. Do Van Tuan General Director	12/07/1978	Bachelor's degree in Information Technology, Economics, Accounting and Auditing	04/09/2024
02	Mr. Vu Minh Tuan Deputy General Director	08/11/1970	Chemical Engineer	05/02/2021
03	Mr. Trinh Quoc Hung Deputy General Director	07/01/1974	Bachelor of Science in Business Administration	01/08/2023
04	Mr. Doan Tan Sang Deputy General Director	04/04/1978	Master's degree in Business Administration	09/5/2025

V. Chief Accountant

Full name	Date of birth	Professional qualifications	Date of appointment
Ms. Nguyen Thi Huong	24/10/1979	Bachelor's degree in Economics – Accounting	06/02/2024

VI. Corporate Governance Training

Training programs on corporate governance which members of the Board of Directors, Board of Supervisors, General Director, members of the Executive Board, other management personnel, the Person in charge of Corporate Governance, and the Company Secretary have participated in in accordance with corporate governance regulations: The Southern Fertilizer Joint Stock Company assigned management

personnel to attend training courses on organization of the General Meeting of Shareholders, the Law on Enterprises, the Law on Securities, and information disclosure, organized by the Ho Chi Minh Stock Exchange.

In 2025, the Company assigned Mr. Ha Thai Son, a member of the Board of Directors, to attend the course titled “Corporate Governance” at the University of Economics Ho Chi Minh City.

VII. List of related persons of the public company and transactions between related persons and the Company:

1. List of related persons of the Company: Appendix 01 attached to this Report
2. Transactions between the Company and its related persons; or between the Company and major shareholders, internal persons, and related persons of internal persons: Appendix 02 attached to this Report.
3. Transactions between internal persons of the Company and related persons of internal persons with subsidiaries or companies controlled by the Company: None
4. Transactions between the Company and other parties: None

VIII. Share transactions of internal persons and related persons of internal persons:

1. List of internal persons and related persons of internal persons: Appendix 03 attached to this Report.
2. Share transactions of internal persons and related persons of internal persons in relation to the Company’s shares: Appendix 04 attached to this Report.

IX. OTHER MATTERS REQUIRING ATTENTION: None.

Recipients:

- As stated above;
- Members of the Board of Directors;
- Board of Supervisors;
- Archived at: Administrative Office, Board of Directors.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN



Nguyen Van Quy

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM
THE SOUTHERN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY

Mã số thuế/Tax code : 0300430500

Mã chứng khoán/Stock code : SFG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness



PHỤ LỤC 01 - DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẾN 31/12/2025

APPENDIX 01 - THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY TO 31/12/2025

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 số: 29/BC-HĐQT ngày 28 Tháng 01 năm 2026)

(Attached to the Report on corporate governance for 2025 No.: 29/BC-HĐQT dated January 28., 2026)

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Nguyễn Văn Quý		Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board					25/4/2018		Chairman of the Board
1.01	Nguyễn Thị kim Oanh							25/4/2018		Vợ/Spouse
1.02	Nguyễn Anh Quyền							25/4/2018		Con đẻ/biological child
1.03	Nguyễn Tiến Quyết							25/4/2018		Con đẻ/biological child

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
1.04	Nguyễn Thị Thăng							25/4/2018		Chị ruột/sibling
1.05	Nguyễn Thanh Nhân							25/4/2018		Anh ruột/sibling
1.06	Nguyễn Thị Phú							25/4/2018		Chị ruột/sibling
1.07	Nguyễn Thị Thủy							25/4/2018		Em ruột/sibling
1.08	Đinh Thị Thủy Dương							25/4/2018		Con dâu/daughter-in-law
1.09	Nguyễn Thị Vần							25/4/2018		Chị dâu/sister-in-law
1.10	Lê Thị Hồng Vân							25/4/2018		Chị dâu/sister-in-law
1.11	Vũ Thị Bích Thủy							25/4/2018		Chị dâu/sister-in-law
1.12	Nguyễn Văn Lực							25/4/2018		Anh rể/brother-in-law
1.13	Ngô Văn Tâm							25/4/2018		Em rể/brother-in-law
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam/ Vietnam Chemical Corporation		Tổ chức có liên quan/ Công ty mẹ							Phần vốn Tập đoàn tại Công ty do ông Nguyễn Văn Quý đại diện/Mr. Nguyen Van Quy representative of the Group's capital at the company

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
2	Đỗ Văn Tuấn		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc					04/9/2024		Bổ nhiệm TGD ngày 04/9/2024, TV HĐQT ngày 19/4/2024
2.01	Nguyễn Thị Bích							04/9/2024		Vợ/Spouse
2.02	Đỗ Hà Phương							04/9/2024		Con đẻ/biological child
2.03	Đỗ Anh Kiệt							04/9/2024		Con đẻ/biological child
2.04	Đỗ Phong Chúc							04/9/2024		Bố đẻ/biological parent
2.05	Vũ Thị Thịnh							04/9/2024		Mẹ đẻ/biological parent
2.06	Nguyễn Thị Chi							04/9/2024		Mẹ vợ/mother-in-law
2.07	Đỗ Thị Lương							04/9/2024		Chị ruột/sibling
2.08	Đỗ Văn Tân							04/9/2024		Anh rể/brother-in-law
2.09	Đỗ Thị Thúy							04/9/2024		Em ruột/sibling
2.10	Đinh Văn Cường							04/9/2024		Em rể/brother-in-law

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam/ Vietnam Chemical Corporation		Tổ chức có liên quan/ Công ty mẹ							Phản vốn Tập đoàn tại Công ty do ông Đỗ Văn Tuấn đại diện/Mr. Do Van Tuan representative of the Group's capital at the company
3	Trịnh Quốc Hùng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					01/08/2023		Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 30/12/2021 Phó TGĐ ngày 01/8/2023
3.01	Dương Thu Hiền							01/08/2023		Vợ/Spouse
3.02	Trịnh Dương Quốc Hiếu							01/08/2023		Con đẻ/biological child
3.03	Trịnh Dương Hiếu Thảo							01/08/2023		Con đẻ/biological child

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
3.04	Trịnh Quốc Việt							01/08/2023		Bố đẻ/biological parent
3.05	Ân Thị Thanh							01/08/2023		Mẹ đẻ/biological parent
3.06	Dương Huy Hoàng									Bố vợ/father-in-law
3.07	Trần Thị Thu							01/08/2023		Mẹ vợ/mother-in-law
3.08	Trịnh Hồng Hải							01/08/2023		Chị ruột/sibling
3.09	Trần Đức Các							01/08/2023		Anh rể/brother-in-law
3.10	Trịnh Quốc Huy							01/08/2023		Em ruột/sibling

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam/ Vietnam Chemical Corporation		Tổ chức có liên quan/ Công ty mẹ							Phản vốn Tập đoàn tại Công ty do ông Trịnh Quốc Hùng đại diện/Mr. Trinh Quoc Hung - representative of the Group's capital at the company
	Công ty TNHH Hóa chất chất hóa dẻo Vina/ VPChem		Tổ chức có liên quan, Cty liên kết							Ông Trịnh Quốc Hùng là Chủ tịch HĐQT/Mr. Trinh Quoc Hung is Chairman of the Board of Members.
	Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam-Nhà máy Sản xuất Bao Bì/Packaging Manufacturing Factory		Tổ chức có liên quan							Ông Trịnh Quốc Hùng làm Giám đốc nhà máy/Mr Trinh Quoc Hung-Director
4	Ngô Ngọc Quang		Thành viên HĐQT độc lập					30/12/2021		Member of the Board
4.01	Ngô Xuân Vinh							30/12/2021		Bố đẻ/biological parent
4.02	Lê Thị Hằng							30/12/2021		Mẹ đẻ/biological parent

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
4.03	Lâm Trần Tuyết Vi							30/12/2021		Vợ/Spouse
4.04	Ngô Bảo Anh							30/12/2021		Con đẻ/biological child
4.05	Trần Thị Mai							30/12/2021		Mẹ vợ/mother-in-law
4.06	Lâm Trần Quang							30/12/2021		Anh rể/brother-in-law
4.07	Đặng Thị Thanh Thúy							30/12/2021		Chị dâu/sister-in-law
4.08	Lâm Trần Tuyết Oanh							30/12/2021		Chị vợ/sister-in-law
4.09	Ngô Kiều Oanh							30/12/2021		Em ruột/sibling
4.10	Bùi Mạnh Cường							30/12/2021		Em rể/brother-in-law
	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam-Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh/PVCombank HCM City Branch		Tổ chức có liên quan							Ông Ngô Ngọc Quang là TV HĐQT/Mr. Ngo Ngoc Quang is Member of Board

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organiza tien/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (ifany)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (ifany)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
5	Vũ Minh Tuấn		Phó Tổng Giám đốc					05/02/2021		Deputy General Director
5.01	Nguyễn Thị Thóa							05/02/2021		Vợ/Spouse
5.02	Vũ Thanh Ngọc Diệp							05/02/2021		Con đẻ/biological child
5.03	Vũ Hồng Hải							05/02/2021		Con đẻ/biological child
5.04	Vũ Ngọc Diệp Anh							05/02/2021		Con đẻ/biological child
5.05	Vũ Văn Quán							05/02/2021		Bố đẻ/biological parent
5.06	Nguyễn Thị Ngươi							05/02/2021		Mẹ đẻ/biological parent
5.07	Vũ Minh Ngọc							05/02/2021		Anh ruột/sibling
5.08	Vũ Minh Hùng							05/02/2021		Em ruột/sibling

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
5.09	Nguyễn Thị Nguyệt Minh							05/02/2021		Em dâu/sister-in-law
	Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành - Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam/Long Thanh Superphosphate Factory		Tổ chức có liên quan							Ông Vũ Minh Tuấn làm Giám đốc nhà máy/Mr Vu Minh Tuan-Director
6	Đoàn Tấn Sang		Phó Tổng Giám đốc					09/5/2025		Deputy General Director
6.01	Lý Thị Nô							09/5/2025		Mẹ đẻ/biological parent
6.02	Đặng Tấn Thành							09/5/2025		Anh ruột/sibling
6.03	Lê Thị Nhung							09/5/2025		Chị dâu/sister-in-law
6.04	Đoàn Tấn Trọng							09/5/2025		Em ruột/sibling
6.05	Phạm Thị Thùy Linh							09/5/2025		Em dâu/sister-in-law
7	Võ Anh Tuấn		Trưởng BKS					28/04/2023		Head of the Supervisory Board
7.01	Vũ Trịnh Diễm Hồng							28/04/2023		Vợ/Spouse

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
7.02	Võ Hồng Anh Thư							28/04/2023		Con đẻ/biological child
7.03	Võ Hồng Minh Thư							28/04/2023		Con đẻ/biological child
7.04	Phan Thị Tròn							28/04/2023		Mẹ đẻ/biological parent
7.05	Trịnh Kiều Oanh							28/04/2023		Mẹ vợ/mother-in-law
7.06	Võ Thị Mỹ Phượng							28/04/2023		Chị ruột/sibling
7.07	Võ Anh Kiệt							28/04/2023		Em ruột/sibling
7.08	Võ Bá Hoài Phương							28/04/2023		Em ruột/sibling
7.09	Thái Hoài Sơn							28/04/2023		Anh rể/brother-in-law
7.10	Lê Thúy Kiều							28/04/2023		Em dâu/sister-in-law
7.11	Nguyễn Thị Thanh Tuyền							28/04/2023		Em dâu/sister-in-law
8	Nguyễn Thị Thùy Dương		Thành viên BKS					05/09/2015		
8.01	Nguyễn Đắc Trường							05/09/2015		Chồng/Spouse

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
8.02	Nguyễn Văn Việt							05/09/2015		Bố đẻ/biological parent
8.03	Bùi Thị Tám							05/09/2015		Mẹ đẻ/biological parent
8.04	Nguyễn Văn Trường							05/09/2015		Em ruột/sibling
8.05	Đặng Thị Sen							05/09/2015		Em dâu/sister-in-law
8.06	Nguyễn Đắc Cường							05/09/2015		Bố chồng/father-in-law
8.07	Phan Thị Thu Hương							05/09/2015		Mẹ chồng/mother-in-law
8.08	Nguyễn Đắc Sơn							05/09/2015		Em chồng/brother-in-law
8.09	Nguyễn Đắc Lương							05/09/2015		Con đẻ/biological child
8.10	Nguyễn Đắc Minh Quang							05/09/2015		Con đẻ/biological child
9	Trần Châu Minh		Thành viên BKS, Giám đốc P. KT-SX					28/04/2023		
9.01	Nguyễn Thị Kim Kha							28/04/2023		Vợ/Spouse
9.02	Trần Kim Ngân							28/04/2023		Con đẻ/biological child
9.03	Trần Minh Triết							28/04/2023		Con đẻ/biological child

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
9.04	Trần Mỹ An							28/04/2023		Con đẻ/biological child
9.05	Trần Quý Châu							28/04/2023		Bố đẻ/biological parent
9.06	Nguyễn Thị Lộc							28/04/2023		Mẹ đẻ/biological parent
9.07	Nguyễn Công Tất							28/04/2023		Bố vợ/father-in-law
9.08	Trần Thị Anh							28/04/2023		Mẹ vợ/mother-in-law
9.09	Trần Châu Hoài							28/04/2023		Anh ruột/sibling
9.10	Trần Châu Bảo							28/04/2023		Anh ruột/sibling
9.11	Trần Thị Lộc Mỹ							28/04/2023		Chị ruột/sibling
9.12	Trần Châu Bình							28/04/2023		Em ruột/sibling
9.13	Trần Thị Lộc Bích							28/04/2023		Em ruột/sibling
9.14	Lê Thị Bích Ngọc							28/04/2023		Chị dâu/sister-in-law
9.15	Nguyễn Hữu Trọng							28/04/2023		Anh rể/brother-in-law
9.16	Hoàng Quốc Dũng							28/04/2023		Em rể/brother-in-law
10	Nguyễn Việt Cường		Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty					14/10/2019		

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
10.01	Nguyễn Việt Hùng							14/10/2019		Bố đẻ/biological parent
10.02	Nguyễn Thị Thanh Thủy							14/10/2019		Mẹ đẻ/biological parent
10.03	Nguyễn Thị Thúy Vân							14/10/2019		Vợ/Spouse
10.04	Nguyễn Cát Bình							14/10/2019		Con đẻ/biological child
10.05	Nguyễn Hữu Phước							14/10/2019		Bố vợ/father-in-law
10.06	Phạm Ngọc Tiền							14/10/2019		Mẹ vợ/mother-in-law
10.07	Nguyễn Hùng Phi							14/10/2019		Em ruột/sibling
10.08	Trương Nhật Khuê Tường							14/10/2019		Em dâu/sister-in-law
11	Hà Thái Sơn	079C151071	Thành viên HĐQT					29/04/2022		Member of the Board

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
11.01	Nguyễn Thị Thúy Diễm	079C040066						29/04/2022		Vợ/Spouse
11.02	Hà Bảo Trân							29/04/2022		Con đẻ/biological child
11.03	Hà Mỹ Trân							29/04/2022		Con đẻ/biological child
11.04	Hà Thái Dương							29/04/2022		Anh ruột/sibling
11.05	Trần Xuân Anh Thi							29/04/2022		Chị dâu/sister-in-law
11.06	Hà Kiều Trang							29/04/2022		Em ruột/sibling
11.07	Đỗ Ngọc Tâm							29/04/2022		Em rể/brother-in-law
11.08	Nguyễn Hoàng Duy							29/04/2022		Bố vợ/father-in-law

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
11.09	Trần Thị Thu Lanh							29/04/2022		Mẹ vợ/mother-in-law
	Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam-Nhà máy Phân bón Hiệp Phước/Hiep Phuoc Fertilizer Factory		Tổ chức có liên quan							Ông Hà Thái Sơn làm Giám đốc nhà máy/Mr Ha Thai Son-Director
12	Nguyễn Hồng Trường	007C500515	Người CBTT					19/05/2022		
12.01	NguyễnThị Thùy							19/05/2022		Vợ/Spouse
12.02	Nguyễn Duy Khánh							19/05/2022		Con đẻ/biological child
12.03	Nguyễn Công Thế							19/05/2022		Bố đẻ/biological parent
12.04	Phạm Thị Xuân							19/05/2022		Mẹ đẻ/biological parent

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
12.05	Nguyễn Thanh Tùng							19/05/2022		Anh ruột/sibling
12.06	Phạm Thị Phúc							19/05/2022		Chị dâu/sister-in-law
12.07	Nguyễn Hùng Tráng							19/05/2022		Em ruột/sibling
12.08	Nguyễn Thị Lan Anh							19/05/2022		Em dâu/sister-in-law
12.09	Nguyễn Thị Thanh Vân							19/05/2022		Em ruột/sibling
12.10	Lê Thành Tuyền							19/05/2022		Em rể/brother-in-law
12.11	Nguyễn Văn Chính							19/05/2022		Bố vợ/father-in-law
12.12	Phạm Thị Phượng							19/05/2022		Mẹ vợ/mother-in-law
13	Nguyễn Thị Hương		Kế toán trưởng kiêm Giám đốc P.KT-TC Công ty					06/02/2024		Chief Accountant

STT/No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD /No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD /D/Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Mối quan hệ/ Relationship
13.01	Nguyễn Quang Tiến							06/02/2024		Chồng/Spouse
13.02	Nguyễn Quang Thái Sơn							06/02/2024		Con đẻ/biological child
13.03	Nguyễn Linh Giang							06/02/2024		Con đẻ/biological child
13.04	Nguyễn Văn Thảo							06/02/2024		Bố đẻ/biological parent
13.05	Lê Thị Nguyệt							06/02/2024		Mẹ đẻ/biological parent
13.06	Nguyễn Đức Thạch							06/02/2024		Anh ruột/sibling
13.07	Lê Thị Hà							06/02/2024		Chị dâu/sister-in-law
13.08	Nguyễn Quang Tiệp							06/02/2024		Bố chồng/father-in-law
13.09	Nguyễn Thị Hòa							06/02/2024		Mẹ chồng/mother-in-law

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM
THE SOUTHERN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY

Mã số thuế/Tax code: 0300430500

Mã chứng khoán/Stock code: SFG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

**PHỤ LỤC 02- GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY,
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

Appendix 02- Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its mayor shareholders, internal persons and affiliated persons

STT/ No.	Tên tổ chức/Name of organization	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company	Số ĐKKD/ No date of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ/Address	Thời điểm giao dịch với Công ty/ Time of transactions with the Company	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/ HDQT/Resolu tion No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch/Content, quantity, total value of transaction
1	Công ty TNHH Hóa chất Chắt Hóa dẻo Vina/ VINA PLASTICIZERS CHEMICAL COMPANY LIMITED	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Công ty liên kết	3600248128	Khu công nghiệp Gò Dầu, Xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai/Go Dau Industrial Park, Phuoc Thai Commune, Dong Nai Province	Năm 2025	01/NQ- HDQT ngày 17/01/2025	Phí dịch vụ 4,81 tỷ đồng/ Service fee 4,81 billion VND
2	Công ty Cổ phần Pin Ắc quy Miền Nam/ DRY CELL AND STORAGE BATTERY JOINTSTOCK COMPANY	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0300405462	321 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/321 Tran Hung Dao - Cau Ong Lanh Ward - Ho Chi Minh City	Năm 2025	01/NQ- HDQT ngày 17/01/2025	Mua bán axit: số lượng 3.061 tấn, Tổng giá trị 6,97 tỷ đồng/ Acid trading: quantity 3.061 tons, total value 6,97 billion VND
3	Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam/ Vietnam Apatit Limited Company	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	5300100276	Đại lộ Trần Hưng Đạo, tổ 19 Bắc Cường, Phường Cam Đường, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam, tỉnh Lào Cai/Tran Hung Dao Avenue, Group 19, Cam Duong Ward, Lao Cai Province	Năm 2025	01/NQ- HDQT ngày 17/01/2025	Mua nguyên liệu, số lượng 46.961 tấn, Tổng giá trị 78,48 tỷ đồng/ Purchase of raw materials, quantity 46.961 tons, total value 78,48 billion VND.
4	Công ty Cổ phần Hơi Kỹ nghệ Que hàn/ INDUSTRIAL GAS AND WELDING ELECTRODE JOINT STOCK COMPANY	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0300422482	1-3 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiều, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/1-3 Nguyen Truong To, Xom Chieu Ward, Ho Chi Minh City	Năm 2025	01/NQ- HDQT ngày 17/01/2025	Mua hơi Oxy, Tổng giá trị 44,8 triệu đồng/Buy Oxygen, Total value 44,8 million VND

STT/ No.	Tên tổ chức/Name of organization	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company	Số ĐKKD/ No date of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ/Address	Thời điểm giao dịch với Công ty/ Time of transsactions with the Company	Số NQ/QĐ của ĐHĐCB/ HĐQT/Resolu tion No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch/Content, quantity, total value of transaction
5	Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội/ <i>HANOI SOAP JOINT STOCK COMPANY</i>	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0100100311	Số 233B, đường Nguyễn Trãi, Phường Khuong Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/No. 233B, Nguyen Trai Street, Khuong Dinh Ward, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Mua sản phẩm tiêu dùng các loại, Tổng giá trị 169,95 triệu đồng/ Purchase of various consumer products, Total value 169,95 million VND
6	Công ty Cổ phần DAP số 2 - VINACHEM/ <i>DAP2 – VINACHEM JOINT STOCK COMPANY</i>	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	5300265969	Thôn 6, Xã Tăng Loàng, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam/Village 6, Tang Loong Commune, Lao Cai Province	Năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Mua bán nguyên liệu và dịch vụ: số lượng: 2.000 tấn, Tổng giá trị 32,33 tỷ đồng/ Purchase and sale of raw materials and services: quantity: 2.000 tons, total value 32,33 billion VND
7	Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM/ <i>DAP - VINACHEM JOINT STOCK COMPANY</i>	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0200827051	Lô N5.8 Khu công nghiệp Đình Vũ, thuộc khu kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng/Lot N5.8 Dinh Vu Industrial Park, Dinh Vu Economic Zone, Cat Hai, Dong Hai 2 Ward, Hai An District, Hai Phong City	Năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Mua bán nguyên liệu 2.300 tấn; tổng giá trị 38,42 tỷ đồng/ Purchase and sale of 2.300 tons of raw materials; total value of VND 38,42 billion
8	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam/ <i>VIETNAM NATIONAL CHEMICAL GROUP</i>	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Công ty mẹ	0100100061	Số 1A, Trảng Tiền, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/No. 1A, Trang Tien Street, Cua Nam Ward, Hanoi City, Vietnam	Năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Tiền cổ tức chi trả của năm 2024: 15,57 tỷ đồng/ Dividend payment in 2024: 15,57 billion VND.
9	Công ty Cổ phần XNK Hóa chất Miền Nam/ <i>SOUTH CHEMICALS IMPORT - EXPORT JOITN STOCK COMPANY</i>	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0305083191	130 Trần Hưng Đạo, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/130 Tran Hung Dao, Ben Thanh Ward, Ho Chi Minh City	Năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Mua nguyên liệu, số lượng 448 tấn, Tổng giá trị 1,12 tỷ đồng/Purchase raw materials, quantity 448 tons, Total value 1,12 billion VND

STT/ No.	Tên tổ chức/Name of organization	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company	Số ĐKKD/ No date of issue	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ/Address	Thời điểm giao dịch với Công ty/ Time of transsactions with the Company	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT/Resolu- tion No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch/Content, quantity, total value of transaction
10	Chi nhánh Công ty Cổ phần Thiết kế Công nghiệp Hóa Chất/BRANCH OF CHEMICAL INDUSTRIAL DESIGN JOINT STOCK COMPANY	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0100103520-001	37/76 Trần Đình Xu, Phường Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/37/76 Tran Dinh Xu, Cau Ong Lanh Ward, Ho Chi Minh City	Năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Phí Tư vấn, thiết kế 350 triệu đồng/ Consulting and design fees 350 million VND
11	Công ty Cổ phần Bột giặt LIX/ LIX DETERGENT JOINT STOCK COMPANY	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0301444263	Số 3 đường số 2, Phường Linh Xuân, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/No 3, Linh Xuan Ward, Ho Chi Minh City	Năm 2025	36/NQ- HĐQT ngày 25/11/2025	Mua sản phẩm tiêu dùng các loại, Tổng giá trị 77,66 triệu đồng/ Purchase of various consumer products, Total value 77,66 million VND
12	Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Cần Thơ/CAN THO FERTILIZER AND CHEMICAL JOINT STOCK COMPANY	Tổ chức liên quan/ Related organization/ Cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	1800155438	Khu CN Trà Nóc 1, Phường Thới An Đông, TP Cần Thơ, Việt Nam/Tra Noc 1 Industrial Park, Thoi An Dong Ward, Can Tho City	Năm 2025	01/NQ- HĐQT ngày 17/01/2025	Mua, bán phân bón, số lượng 6.679 tấn, Tổng giá trị 36,03 tỷ đồng/ Buying and selling Fertilizers, quantity 6.679 tons, Total value 36,03 billion VND

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM
THE SOUTHERN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY
Mã số thuế/Tax code : 0300430500
Mã chứng khoán/Stock code : SFG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



PHỤ LỤC 03- DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ ĐẾN 31/12/2025)
APPENDIX 03 - THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS TO 31/12/2025
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 số: 29 /BC-HĐQT ngày 28. tháng 01 năm 2026)
(Attached to the Report on corporate governance for 2025 No.: 29/BC-HĐQT dated January 28, 2026)

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Nguyễn Văn Quý		Chủ tịch HĐQT					0	0%	Chairman of the Board
1.01	Nguyễn Thị kim Oanh							0	0%	Vợ/Spouse
1.02	Nguyễn Anh Quyền							0	0%	Con đẻ/biological child
1.03	Nguyễn Tiến Quyết							0	0%	Con đẻ/biological child
1.04	Nguyễn Thị Thắng							0	0%	Chị ruột/sibling
1.05	Nguyễn Thanh Nhân							0	0%	Anh ruột/sibling
1.06	Nguyễn Thị Phú							0	0%	Chị ruột/sibling

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
1.07	Nguyễn Thị Thủy							0	0%	Em ruột/sibling
1.08	Đinh Thị Thủy Dương							0	0%	Con dâu/daughter-in-law
1.09	Nguyễn Thị Vần							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
1.10	Lê Thị Hồng Vân							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
1.11	Vũ Thị Bích Thủy							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
1.12	Nguyễn Văn Lực							0	0%	Anh rể/brother-in-law
1.13	Ngô Văn Tâm							0	0%	Em rể/brother-in-law
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam/ Vietnam Chemical Corporation		Tổ chức có liên quan/ Công ty mẹ					11.999.879	25,053%	Phản vốn Tập đoàn tại Công ty do ông Nguyễn Văn Quý đại diện/Mr. Nguyen Van Quy representative of the Group's capital at the company

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
2	Đỗ Văn Tuấn		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty					5	0,00001%	Member of the Board, General Director
2.01	Nguyễn Thị Bích							0	0%	Vợ/Spouse
2.02	Đỗ Hà Phương							0	0%	Con đẻ/biological child
2.03	Đỗ Anh Kiệt							0	0%	Con đẻ/biological child
2.04	Đỗ Phong Chức							0	0%	Bố đẻ/biological parent
2.05	Vũ Thị Thịnh							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
2.06	Nguyễn Thị Chi							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
2.07	Đỗ Thị Lương							0	0%	Chị ruột/sibling
2.08	Đỗ Văn Tân							0	0%	Anh rể/brother-in-law
2.09	Đỗ Thị Thúy							0	0%	Em ruột/sibling
2.10	Đinh Văn Cường							0	0%	Em rể/brother-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam/ Vietnam Chemical Corporation		Tổ chức có liên quan/ Công ty mẹ					9.579.467	20%	Phần vốn Tập đoàn tại Công ty do ông Đỗ Văn Tuấn đại diện/Mr. Do Van Tuan representative of the Group's capital at the company
3	Trịnh Quốc Hùng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					3.049	0,006%	Member of the Board, Deputy General Director
3.01	Dương Thu Hiền							0	0%	Vợ/Spouse
3.02	Trịnh Dương Quốc Hiếu							0	0%	Con đẻ/biological child
3.03	Trịnh Dương Hiếu Thảo							0	0%	Con đẻ/biological child
3.04	Trịnh Quốc Việt							0	0%	Bố đẻ/biological parent
3.05	Ân Thị Thanh							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
3.06	Dương Huy Hoàng							0	0%	Bố vợ/father-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
3.07	Trần Thị Thu							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
3.08	Trịnh Hồng Hải							0	0%	Chị ruột/sibling
3.09	Trần Đức Các							0	0%	Anh rể/brother-in-law
3.10	Trịnh Quốc Huy							0	0%	Em ruột/sibling
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam/ Vietnam Chemical Corporation		Tổ chức có liên quan/ Công ty mẹ					9.579.467	20%	Phần vốn Tập đoàn tại Công ty do ông Trịnh Quốc Hùng đại diện/Mr. Trinh Quoc Hung - representative of the Group's capital at the company
	Công ty TNHH Hóa chất chất hóa dẻo Vina/ VPChem		Tổ chức có liên quan/ Cty liên kết					0	0%	Ông Trịnh Quốc Hùng là Chủ tịch HĐQT/Mr. Trinh Quoc Hung is Chairman of the Board of Members.
	Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam-Nhà máy Sản xuất Bao Bì/ Packaging Manufacturing Factory		Tổ chức có liên quan							Ông Trịnh Quốc Hùng là Giám đốc/Mr. Trinh Quoc Hung is Factory Director.

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
4	Ngô Ngọc Quang		Thành viên HĐQT độc lập					0	0%	Independent Board Member
4.01	Ngô Xuân Vinh							0	0%	Bố đẻ/biological parent
4.02	Lê Thị Hằng							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
4.03	Lâm Trần Tuyết Vi							0	0%	Vợ/Spouse
4.04	Ngô Bảo Anh							0	0%	Con đẻ/biological child
4.05	Trần Thị Mai							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
4.06	Lâm Trần Quang							0	0%	Anh rể/brother-in-law
4.07	Đặng Thị Thanh Thủy							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
4.08	Lâm Trần Tuyết Oanh							0	0%	Chị vợ/sister-in-law
4.09	Ngô Kiều Oanh							0	0%	Em ruột/sibling
4.10	Bùi Mạnh Cường							0	0%	Em rể/brother-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam-Chí nhánh Tp. Hồ Chí Minh/PVCombank HCM City Branch		Tổ chức có liên quan					0	0%	Ông Ngô Ngọc Quang là TV HĐQT/Mr. Ngo Ngoc Quang is Member of Board
5	Vũ Minh Tuấn		Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Nhà máy Super PP Long Thành					0	0%	Deputy General Director
5.01	Nguyễn Thị Thỏa							0	0%	Vợ/Spouse
5.02	Vũ Thanh Ngọc Diệp							0	0%	Con đẻ/biological child
5.03	Vũ Hồng Hải							0	0%	Con đẻ/biological child
5.04	Vũ Ngọc Diệp Anh							0	0%	Con đẻ/biological child
5.05	Vũ Văn Quán							0	0%	Bố đẻ/biological parent
5.06	Nguyễn Thị Ngươi							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
5.07	Vũ Minh Ngọc							0	0%	Anh ruột/sibling

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
5.08	Vũ Minh Hùng							0	0%	Em ruột/sibling
5.09	Nguyễn Thị Nguyệt Minh							0	0%	Em dâu/sister-in-law
	Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành - Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam/Long Thanh Superphosphate Factory		Tổ chức có liên quan					0	0%	Ông Vũ Minh Tuấn làm Giám đốc nhà máy/Mr Vu Minh Tuan - Factory Director
6	Đoàn Tấn Sang		Phó Tổng Giám đốc Công ty					1.142	0,002%	Deputy General Director
6.01	Lý Thị Nô							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
6.02	Đặng Tấn Thành							61.935	0,129%	Anh ruột/sibling
6.03	Lê Thị Nhung							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
6.04	Đoàn Tấn Trọng							0	0%	Em ruột/sibling
6.05	Phạm Thị Thùy Linh							0	0%	Em dâu/sister-in-law
7	Võ Anh Tuấn		Trưởng BKS					0	0%	Head of the Supervisory Board
7.01	Vũ Trịnh Diễm Hồng							0	0%	Vợ/Spouse

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
7.02	Võ Hồng Anh Thư							0	0%	Con đẻ/biological child
7.03	Võ Hồng Minh Thư							0	0%	Con đẻ/biological child
7.04	Phan Thị Tròn							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
7.05	Trịnh Kiều Oanh							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
7.06	Võ Thị Mỹ Phượng							0	0%	Chị ruột/sibling
7.07	Võ Anh Kiệt							0	0%	Em ruột/sibling
7.08	Võ Bá Hoài Phương							0	0%	Em ruột/sibling
7.09	Thái Hoài Sơn							0	0%	Anh rể/brother-in-law
7.10	Lê Thúy Kiều							0	0%	Em dâu/sister-in-law
7.11	Nguyễn Thị Thanh Tuyền							0	0%	Em dâu/sister-in-law
8	Nguyễn Thị Thùy Dương		Thành viên BKS					0	0%	Supervisory Board Member
8.01	Nguyễn Đắc Trường							0	0%	Chồng/Spouse

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
8.02	Nguyễn Văn Việt							0	0%	Bố đẻ/biological parent
8.03	Bùi Thị Tâm							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
8.04	Nguyễn Văn Trường							0	0%	Em ruột/sibling
8.05	Đặng Thị Sen							0	0%	Em dâu/sister-in-law
8.06	Nguyễn Đắc Cường							0	0%	Bố chồng/father-in-law
8.07	Phan Thị Thu Hương							0	0%	Mẹ chồng/mother-in-law
8.08	Nguyễn Đắc Sơn							0	0%	Em chồng/brother-in-law
8.09	Nguyễn Đắc Lương							0	0%	Con đẻ/biological child
8.10	Nguyễn Đắc Minh Quang							0	0%	Con đẻ/biological child
9	Trần Châu Minh		Thành viên BKS, Giám đốc P. KT-SX					0	0%	Supervisory Board Member
9.01	Nguyễn Thị Kim Kha							0	0%	Vợ/Spouse
9.02	Trần Kim Ngân							0	0%	Con đẻ/biological child
9.03	Trần Minh Triết							0	0%	Con đẻ/biological child
9.04	Trần Mỹ An							0	0%	Con đẻ/biological child

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
9.05	Trần Quý Châu							0	0%	Bố đẻ/biological parent
9.06	Nguyễn Thị Lộc							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
9.07	Nguyễn Công Tắt							0	0%	Bố vợ/father-in-law
9.08	Trần Thị Anh							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
9.09	Trần Châu Hoài							0	0%	Anh ruột/sibling
9.10	Trần Châu Bảo							0	0%	Anh ruột/sibling
9.11	Trần Thị Lộc Mỹ							0	0%	Chị ruột/sibling
9.12	Trần Châu Bình							0	0%	Em ruột/sibling
9.13	Trần Thị Lộc Bích							0	0%	Em ruột/sibling
9.14	Lê Thị Bích Ngọc							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
9.15	Nguyễn Hữu Trọng							0	0%	Anh rể/brother-in-law
9.16	Hoàng Quốc Dũng							0	0%	Em rể/brother-in-law
10	Nguyễn Việt Cường		Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty, Giám đốc P. KH-TM					762	0,002%	Administrative Officer, Company Secretary
10.01	Nguyễn Việt Hùng							0	0%	Bố đẻ/biological parent
10.02	Nguyễn Thị Thanh Thủy							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
10.03	Nguyễn Thị Thúy Vân							0	0%	Vợ/Spouse

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
10.04	Nguyễn Cát Bình							0	0%	Con đẻ/biological child
10.05	Nguyễn Hữu Phước							0	0%	Bố vợ/father-in-law
10.06	Phạm Ngọc Tiên							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
10.07	Nguyễn Hùng Phi							0	0%	Em ruột/sibling
10.08	Trương Nhật Khuê Tường							0	0%	Em dâu/sister-in-law
11	Hà Thái Sơn	079C151071	Thành viên HĐQT, Giám đốc NM Phân bón Hiệp Phước					0	0%	Member of the Board
11.01	Nguyễn Thị Thủy Diễm	079C040066						0	0%	Vợ/Spouse
11.02	Hà Bảo Trân							0	0%	Con đẻ/biological child
11.03	Hà Mỹ Trân							0	0%	Con đẻ/biological child
11.04	Hà Thái Dương							0	0%	Anh ruột/sibling
11.05	Trần Xuân Anh Thi							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
11.06	Hà Kiều Trang							0	0%	Em ruột/sibling
11.07	Đỗ Ngọc Tâm							0	0%	Em rể/brother-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
11.08	Nguyễn Hoàng Duy							0	0%	Bố vợ/father-in-law
11.09	Trần Thị Thu Lanh							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
	Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam-Nhà máy Phân bón Hiệp Phước/ Hiep Phuoc Fertilizer Factory		Tổ chức có liên quan					0	0%	Ông Hà Thái Sơn làm Giám đốc nhà máy/Mr Ha Thai Son-Director
12	Nguyễn Hồng Trường	007C500515	Người CBTT, Phó Giám đốc P.KT-TC					6,224	0,013%	Authorized person to disclose information
12.01	Nguyễn Thị Thủy							0	0%	Vợ/Spouse
12.02	Nguyễn Duy Khánh							0	0%	Con đẻ/biological child
12.03	Nguyễn Công Thê							0	0%	Bố đẻ/biological parent
12.04	Phạm Thị Xuân							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent
12.05	Nguyễn Thanh Tùng							0	0%	Anh ruột/sibling
12.06	Phạm Thị Phúc							0	0%	Chị dâu/sister-in-law

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
12.07	Nguyễn Hùng Tráng							0	0%	Em ruột/sibling
12.08	Nguyễn Thị Lan Anh							0	0%	Em dâu/sister-in-law
12.09	Nguyễn Thị Thanh Vân							0	0%	Em ruột/sibling
12.10	Lê Thành Tuyền							0	0%	Em rể/brother-in-law
12.11	Nguyễn Văn Chính							0	0%	Bố vợ/father-in-law
12.12	Phạm Thị Phượng							0	0%	Mẹ vợ/mother-in-law
13	Nguyễn Thị Hương		Kế toán trưởng kiêm Giám đốc P.KT-TC Công ty					0	0%	Chief Accountant
13.01	Nguyễn Quang Tiến							0	0%	Chồng/Spouse
13.02	Nguyễn Quang Thái Sơn							0	0%	Con đẻ/biological child
13.03	Nguyễn Linh Giang							0	0%	Con đẻ/biological child
13.04	Nguyễn Văn Thảo							0	0%	Bố đẻ/biological parent
13.05	Lê Thị Nguyệt							0	0%	Mẹ đẻ/biological parent

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TK giao dịch CK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (Nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ĐKKD/ No.CID	Ngày cấp CCCD/ĐKKD/ Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD/ Place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Contact Address	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ/ End of period ownership ratio	Mối quan hệ/ Relationship
13.06	Nguyễn Đức Thạch							0	0%	Anh ruột/sibling
13.07	Lê Thị Hà							0	0%	Chị dâu/sister-in-law
13.08	Nguyễn Quang Tiệp							0	0%	Bố chồng/father-in-law
13.09	Nguyễn Thị Hòa							0	0%	Mẹ chồng/mother-in-law

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM
THE SOUTHERN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY
Mã số thuế/Tax code : 0300430500
Mã chứng khoán/Stock code : SFG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

PHỤ LỤC 04 - GIAO DỊCH CỔ PHIẾU ĐẾN 31/12/2025

APPENDIX 03 - STOCK TRADING TO 31/12/2025

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 số: 29/BC-HĐQT ngày 28 tháng 01 năm 2026)

STT/ No.	Người thực hiện giao dịch/ The person who makes the transaction	Quan hệ với cổ đông nội bộ/ Internal shareholder relations	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)/ Reasons for increase and decrease
			Số cổ phiếu/ Number of shares	Tỷ lệ %/ Percentage	Số cổ phiếu/ Number of shares	Tỷ lệ %/ Percentage	
1	Đỗ Văn Tuấn	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/Member of the Board, General Director	5	0,00001	5	0,00001	-
2	Trịnh Quốc Hùng	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc/Member of the Board, Deputy General Director	3.049	0,00637	3.049	0,00637	-
3	Đoàn Tấn Sang	Phó Tổng Giám đốc/Deputy General Director	1.142	0,00238	1.142	0,00238	-
4	Nguyễn Việt Cường	Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty/Administrative Officer, Company Secretary	762	0,00159	762	0,00159	-
5	Nguyễn Hồng Trường	Người CBTT/Authorized person to disclose information	6.224	0,01299	6.224	0,01299	-